

Bản án số: **31/2021/HS-ST**
Ngày 24/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Châu Văn Khỏe**.
2. Ông **Nông Văn Hân**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng Phúc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 30/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 13/8/2021 đối với bị cáo:

Phùng Văn C, sinh ngày 03/10/1993; nơi sinh: Huyện NH, tỉnh TQ; nơi cư trú: Thôn NC, xã YH, huyện NH, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Phùng Dũng G và bà Phùng Thị D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/9/2015 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi khai thác rừng phòng hộ trái phép đối với gỗ thuộc loại không nguy cấp, quý, hiếm, mức phạt 75.000.000 đồng, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa chấp hành xong;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Bị hại:

1. UBND xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; người đại diện theo pháp luật: Ông **Mông Văn Pó** – Chủ tịch UBND xã; Người đại diện theo ủy quyền ông: **Nguyễn Văn Tuế** - Phó chủ tịch UBND xã. Có mặt.

2. UBND xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Hùng – Chủ tịch UBND xã. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Lê Việt Cường, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. La Văn Lú, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 20, xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Bàn Văn Quân, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Nà Pầu, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 25/3/2016 đến ngày 20/4/2016 Phùng Văn C, sinh năm 1993, trú tại thôn Nà Chẽ, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang cùng với Hoàng Văn Tường, sinh năm 1996, trú tại: thôn Nà Chẽ, xã Yên Hoa, huyện Na Hang; La Văn Toàn, sinh năm 1993, trú tại: thôn Nà Lạ, xã Sơn Phú, huyện Na Hang; Bàn Văn Quân, sinh năm 1992, trú tại: thôn Nà Pầu, xã Yên Hoa, huyện Na Hang; Triệu Văn Nhậ, sinh năm 1992, trú tại: thôn Khau Tinh, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang; Lê Việt Cường, sinh năm 1983, trú tại: tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang; Nghiêm Văn Tú, sinh năm 1993, trú tại: thôn Yên Khánh, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn; La Văn Lú, sinh năm 1990, trú tại: xóm 20, xã Lang Quán, huyện Yên Sơn đã nhiều lần cùng thực hiện hành vi Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Trưa 24/3/2016, Phùng Văn C rủ Nghiêm Văn Tú đi khai thác gỗ Nghiến xẻ làm thớt bán, Tú đồng ý rồi rủ thêm La Văn Toàn, Lê Việt Cường, La Văn Lú; Triệu Văn Nhậ, Hoàng Văn Tường để cùng đi khai thác gỗ Nghiến và được mọi người đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 25/3/2016, Chung, Nhậ, Tú, Tường, Toàn, Lú và Cường đem theo 02 cửa máy (01 máy của Chung, 01 máy của Tú) và các dụng cụ cần thiết gồm (dao, xẻng, nhót, gao, nôi xoong, đèn pin...) và thuê Phùng Văn Bình, sinh năm: 1996, trú tại: thôn Nà Chẽ, xã Yên Hoa, huyện Na Hang sử dụng thuyền máy (cole) của Lý Thanh Tá (trú tại thôn 5, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên (tạm trú tại tổ dân phố 6 thị trấn Na Nang, huyện Na Hang) để đưa mọi người đi từ bến hồ thủy điện Na Hang đến khu vực rừng đặc dụng Trần Tre, Bắc Vãng thuộc xã Côn Lôn, huyện Na Hang thì Bình lái thuyền quay về. Khi xuống thuyền C dẫn đường đi lên rừng được khoảng 20 phút thì phát hiện 02 cây gỗ Nghiến (đã bị cắt hạ từ trước, không rõ đối tượng) có thể xẻ làm

thót. Ngay sau đó C, Toàn, Tường, Tú, Cường, Lú dùng máy cưa xẻ thực hiện các công đoạn để sơ chế 02 cây gỗ Nghiến trên, còn Nhậ thực hiện nhiệm vụ canh gác. Đến khoảng 03 giờ ngày 26/3/2016 thì C và mọi người xẻ được 97 đoạn gỗ Nghiến (dạng thót) có kích thước (dày 10cm, đường kính 40cm). Sau đó Toàn, Lú, Nhậ, Cường, Tường cùng vận chuyển toàn bộ số thót đã sơ chế xuống tập kết tại mép nước lòng hồ thủy điện Tuyên Quang. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Tú gọi điện thoại cho Bình và Nghiêm Văn Kim, trú tại: thôn Yên Khánh, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn (là bố đẻ của Nghiêm Văn Tú) đem thuyền đến đón và vận chuyển thót về. Khoảng 04 giờ ngày 27/3/2016 khi về đến Bến Thủy thì toàn bộ 97 đoạn gỗ Nghiến được bán cho Lý Thanh Tá được 26.190.000 đồng. Sau khi trừ các khoản chi phí, số tiền còn lại chia đều mỗi người được 2.500.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 19 giờ ngày 01/4/2016, C, Tú, Lú, Toàn, Nhậ, Cường, Tường và Bàn Văn Quân, tiếp tục cùng nhau đem theo máy cưa xẻ và các dụng cụ cần thiết thuê Phùng Văn Bình đưa đến khu vực rừng đặc dụng Pù Pảo thuộc xã Khâu Tinh, huyện Na Hang để tìm khai thác gỗ Nghiến làm thót. Khi đến nơi phát hiện 01 cây gỗ Nghiến (đường kính khoảng 90cm, khoảng 12m) có thể xẻ làm thót. Sau đó Tú phân công Nhậ xuống phía dưới canh gác, còn Quân trực tiếp dùng máy cưa xẻ cắt đổ cây gỗ Nghiến. Sau khi cây đổ C dùng cưa cắt đoạn thì thấy thân cây bị khoanh măng nên bỏ, sau đó chia nhau đi tìm khác thác cây gỗ nghiến khác. Khi Tú và Toàn đi cách vị trí cây gỗ Nghiến đã bị cắt hạ trước đó khoảng 20m đến 30m thì phát hiện 01 cây Nghiến (cao khoảng 12m, đường kính khoảng 90cm) có thể xẻ lấy gỗ làm thót, nên Tú và Toàn cùng nhau dùng máy cưa cắt đổ cây Nghiến. Sau khi cây đổ thì C, Lú, Cường, Quân và Tường đến hỗ trợ sơ chế. Đến sáng ngày 02/4/2016 thì xẻ được 47 đoạn gỗ Nghiến (dạng thót) có đường kính 40cm/đoạn (trong đó 46 đoạn dày 10cm, 01 đoạn dày 05cm) và vận chuyển xuống mép nước giầu. Khoảng 02 ngày sau C, Nhậ, Tú bán cho Lý Thanh Tá 47 đoạn gỗ nghiến được 9.300.000 đồng, sau khi trừ chi phí, số tiền còn lại chia đều mỗi người được 1.100.000 đồng.

- **Lần thứ ba:** Khoảng 19 giờ ngày 14/4/2016, C, Nhậ, Tường tiếp tục đi thuyền của Tá (do Bình điều khiển) đi đến khu vực rừng đặc dụng Đảo 1, Bắc Vãng, xã Côn Lôn, huyện Na Hang để tìm khai thác gỗ Nghiến. Khi đến nơi thì phát hiện 01 cây gỗ Nghiến bị cắt đổ từ trước và đã sơ chế lấy đi khỏi hiện trường một phần; C, Tường và Nhậ đã dùng máy cưa xẻ phần gỗ còn lại được 25 đoạn gỗ dạng thót có kích thước (dày 10cm, đường kính 40cm). Đến khoảng 10 giờ ngày 15/4/2016 C, Tường, Nhậ tiếp tục đi ngược lên đỉnh núi khoảng 50m đến 100m thì phát hiện 01 cây gỗ Nghiến đã bị cắt đổ từ trước và bị sơ chế lấy đi một phần (không rõ đối tượng); C, Tường, Nhậ dùng cưa xẻ sơ chế được 20 đoạn gỗ dạng thót có kích thước (dày 10cm, đường kính 40cm). Sau khi sơ chế được tổng cộng 45 đoạn gỗ Nghiến dạng thót thì C thực hiện nhiệm vụ canh gác còn

Tường và Nhảy vận chuyển đến vị trí tập kết. Đến khoảng 22 giờ ngày 15/4/2016, C gọi điện và bán cho Lý Thanh Tá được 9.000.000 đồng, sau khi trừ chi phí, số tiền còn lại chia đều mỗi người được 2.300.000 đồng.

- **Lần thứ tư:** Khoảng 16 giờ ngày 19/4/2016, C, Nhảy và Tường tiếp tục mang theo 01 máy cưa xăng cùng dụng cụ, đồ đạc như lần trước và thuê Bình dùng thuyền của Tá đưa cả ba lên khu vực Đảo 1, Bắc Vãng, xã Côn Lôn, huyện Na Hang. Khi đến nơi C, Nhảy và Tường cùng nhau sơ chế 01 đoạn thân còn lại của cây gỗ Nghiến đã bị khai thác, sơ chế từ trước (không rõ đối tượng) được 17 đoạn dạng thớt có đường kính 40cm/ đoạn, (trong đó 13 đoạn dày 20cm; 02 đoạn dày 05cm và 02 đoạn dày 10cm). Sau khi vận chuyển 17 đoạn gỗ về nơi tập kết, C, Nhảy và Tường tiếp tục cắt đổ 01 cây gỗ Nghiến (đường kính khoảng 75cm; cao khoảng 12m). Trong khi đang thực hiện công đoạn sơ chế thì bị tổ công tác Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang phát hiện lập biên bản, lúc này là (00 giờ 10 phút ngày 20/4/2016).

Quá trình giải quyết vụ án Phùng Văn C bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 27/4/2021 bị bắt theo quyết định truy nã tại thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Tại các Biên bản khám nghiệm hiện trường và các Biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây của Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang xác định vị trí, loài cây do Phùng Văn C và các đối tượng đã khai thác rừng trái phép cụ thể như sau:

- Lần 01: Vị trí khai thác: Tại lô 4 khoảnh 326A thuộc khu vực rừng đặc dụng Trần Tre, Bắc Vãng, xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lâm sản bị thiệt hại: 02 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có tổng khối lượng là 14,704m³, trong đó: tổng khối lượng gỗ quy kết đối với C và các đối tượng là: 9,828m³ (trong đó: cây số 01 là 4,803m³; cây số 02 là 5,028m³);

- Lần 02: Vị trí khai thác: Tại lô 1 khoảnh 337 thuộc khu vực rừng đặc dụng Pù Pảo, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lâm sản bị thiệt hại: 02 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có tổng khối lượng là 25,240m³; Tổng khối lượng gỗ quy kết đối với C và các đối tượng là: 25,240m³ (trong đó: cây số 01 là 13,531m³; cây số 02 là 11,709m³);

- Lần 03: Vị trí khai thác: Tại lô 4 khoảnh 390 thuộc khu vực rừng đặc dụng Đảo 1, Bắc Vãng, xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lâm sản bị thiệt hại: 02 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có tổng khối lượng là 12,067m³; Tổng khối lượng gỗ quy kết đối với Chung và các đối tượng là: 2,671m³, trong đó: cây số 01 là 0,554m³; cây số 02 là 2,117m³;

- Lần 04: Vị trí khai thác: Tại lô 5 khoảnh 390 thuộc khu vực rừng đặc dụng Đảo 1, Bắc Vãng, xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lâm sản bị thiệt hại: 02 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có tổng khối lượng là 17,958m³; Tổng khối lượng gỗ quy kết đối với C và các đối tượng là: 10,878m³ (trong đó: cây số 01 là 8,732m³; cây số 02 là 2,146m³);

Trong 04 lần thực hiện hành vi vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng tổng số lâm sản bị thiệt hại là: 48,620m³ gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA).

Tại thông báo kết luận định giá tài sản số: 48/TB-HĐĐGTSTTHS ngày 05/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 48,620m³ gỗ nghiến tròn nhóm IIA có giá trị là: 486.307.222 đồng (*Bốn trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm linh bảy nghìn, hai trăm hai hai đồng*).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phùng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây, vật chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 30/CT-VKSNH ngày 30/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Phùng Văn C về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” theo quy định tại khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”.

Về hình phạt:

- Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); các Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn C từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000 đồng do Phùng Văn C phạm tội mà có.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây, lý lịch gỗ, vật chứng thu giữ phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 25/3/2016 đến ngày 20/4/2016, bị cáo Phùng Văn C đã nhiều lần thực hiện hành vi Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, cụ thể như sau:

- Ngày 25/3/2016 tại lô 4, khoảnh 326A khu vực rừng đặc dụng Trần Tre, Bắc Vãng thuộc xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Phùng Văn C khai thác trái phép 9,828m³ gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA), có giá trị 97.076.143 đồng;

- Ngày 01/4/2016 tại lô 1, khoảnh 337 khu vực rừng đặc dụng Pù Pảo thuộc xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Phùng Văn C khai thác trái phép 25,240m³ gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA), có giá trị là 255.282.506 đồng;

- Ngày 14/4/2016 tại lô 4 khoảnh 390 khu vực rừng đặc dụng Đảo 1, Bắc Vãng thuộc xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Phùng Văn C khai thác trái phép 2,671m³ gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA), có giá trị 26.035.467 đồng;

- Ngày 19/4/2016 tại lô 5, khoảnh 390 khu vực rừng đặc dụng Đảo 1, Bắc Vãng thuộc xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Phùng Văn C khai thác trái phép 10,878m³ gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA), có giá trị 107.913.106 đồng.

Tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại trong các lần khai thác trái phép quy kết đối với Phùng Văn C là 48,620m³, trị giá: 486.307.222 đồng (*Bốn trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm linh bảy nghìn, hai trăm hai mươi hai đồng*).

Hành vi của bị cáo và các đối tượng khác thực hiện và bị phát hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành; Bộ luật hình sự năm 1999 quy định đối với hành vi khai thác trái phép lâm sản của bị cáo theo hướng có lợi hơn so với Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo trong vụ án này. Tuy nhiên tại thời điểm xét xử Bộ luật hình sự năm

2015 đã có hiệu lực thi hành nên cần áp dụng các quy định khác của Bộ luật hình sự năm 2015 để giải quyết vụ án mà không gây bất lợi cho bị cáo khi xét xử.

Trong vụ án này, tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại trong các lần khai thác trái phép quy kết đối với bị cáo Chung được xác định là 48,620m³ đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, gây nguy hại đến tài nguyên rừng cũng như hệ sinh thái tự nhiên, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, bị cáo biết hành vi khai thác gỗ trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Mục đích bị cáo và các đối tượng khác khai thác gỗ nhằm là để làm thốt bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo là người khởi xướng và rủ rê các đối tượng khác tham gia cùng mình khai thác gỗ, là người tích cực chuẩn bị các công cụ phương tiện, tham gia cả 04 lần khai thác gỗ, khối lượng gỗ bị cáo và các đối tượng khác khai thác là lớn, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã có 01 tiền sự: Ngày 22/9/2015 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi khai thác rừng phòng hộ trái phép đối với gỗ thuộc loại không nguy cấp, quý, hiếm, mức phạt 75.000.000 đồng, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa chấp hành xong nên cần xử bị cáo mức án nghiêm minh và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các đối tượng khác đã bị xét xử.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung và xử bị cáo mức hình phạt khởi điểm trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện UBND xã Côn Lôn và đại diện UBND xã Khâu Tinh, huyện Na Hang không đề nghị bị cáo bồi thường, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng vụ án đã được nhận định và xử lý theo Bản án số 14/2017/HSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền bị cáo được hưởng lợi từ việc bán bán thớt nghiến là 5.900.000 đồng bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi phạm tội của La Văn Toàn, Nghiêm Văn Tú, Bàn Văn Quân, La Văn Lú, Triệu Văn Nhậ, Lê Việt Cường và Hoàng Văn Tường đã được xét xử tại Bản án số: 14/2017/HSST ngày 29/6/2017 và Bản án số: 04/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đối với Phùng Văn Bình, Nghiêm Văn Kim có hành vi vận chuyển gỗ Nghiến trái phép nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang đã xử phạt hành chính đối với Bình; còn đối với Kim do đã chết nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi mua bán và vận chuyển lâm sản trái pháp luật của Lý Thanh Tá, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập làm việc nhưng Tá vắng mặt tại nơi cư trú, không xác định được đang ở đâu nên tách hành vi của Tá để xử lý sau.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phùng Văn C phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng".

- Xử phạt bị cáo Phùng Văn C **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/4/2021.

2. *Về biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của Phùng Văn C số tiền 5.9000.000đ (*Năm triệu chín trăm nghìn đồng*).

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phùng Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Văn Khỏe

Nông Văn Hân

Vũ Mạnh Hồng

